

Số: 39 /QĐ-THPTPN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai
Số liệu chi ngân sách nhà nước năm 2023 được quyết toán

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về bổ nhiệm lại viên chức quản lý;

Căn cứ Thông báo số 8349_70/TB-SGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2024 về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu chi ngân sách nhà nước 2023 được quyết toán

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, phòng tài vụ và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đăng website;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Công Tuấn

Số: 349 /TB-SGDĐT
-70

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Phú Nhuận

Mã đơn vị sử dụng ngân sách: 1052865

Mã chương: Chương 422 – Loại 070 – Khoản 074

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm 2023;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách, báo cáo tài chính năm 2023 của Trường THPT Phú Nhuận;

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản) của Trường THPT Phú Nhuận như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí:

- Tổng số thu trong năm:	0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước:	0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại:	0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	177.917.011 đồng
- Dự toán được giao trong năm:	34.736.556.000
đồng, trong đó:	
+ Dự toán giao đầu năm:	34.736.556.000 đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	0 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm:	32.412.023.748 đồng
- Kinh phí quyết toán:	32.412.023.748 đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	390.591.150 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán:	2.111.858.113 đồng,
bao gồm:	

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 2.111.858.113 đồng

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng
- Trong năm đơn vị có thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2022 niên độ ngân sách năm 2021: 0 đồng.

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Kinh phí giảm trong năm 2023 số tiền 0 đồng bao gồm kinh phí phải nộp NSNN theo kiến nghị của KTNN 0 đồng và kinh phí tiết kiệm 10% kinh phí thường xuyên 0 đồng.
- Kinh phí bị hủy năm 2023 số tiền 390.591.150 đồng là kinh phí không thường xuyên chưa thực hiện.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 6.341.365.174 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 3.318.818.986 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 3.022.546.188 đồng

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

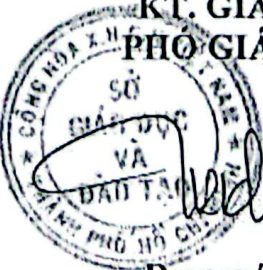
- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đúng thời hạn.
- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: đúng mẫu theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính.

2. Kiến nghị:

- Trên cơ sở Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán do đơn vị lập và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu theo báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC (Ng, 129).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Dương Trí Dũng